

Số: 179/2019/QĐST-HNGĐ

Quận 12, ngày 27 tháng 02 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình đã thụ lý số 1643/2018/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2018 về việc về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Lê Nam A, sinh năm: 1984;

2. Bà Đỗ Thị Bích Ng, sinh năm: 1987;

Cùng địa chỉ: Căn hộ 4.28 Chung cư cao tầng 8X, 163A đường T, phường T, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Nam A và bà Đỗ Thị Bích Ng thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 130, quyển số 2013 do Ủy ban nhân dân Phường 7, thành phố Đ, tỉnh L ngày 25/11/2013 không còn giá trị pháp luật.

- Về con chung: Có 02 con chung

1. Lê Đỗ Hải Đ, sinh ngày 11/8/2014.

2. Lê Đỗ Minh Kh, sinh ngày 02/10/2016.

Giao con Lê Đỗ Hải Đ và Lê Đỗ Minh Kh cho bà Đỗ Thị Bích Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Ông Lê Nam A cấp dưỡng nuôi con với mức 2.500.000 đồng/tháng/trẻ (hai triệu năm trăm nghìn đồng trên một tháng trên một trẻ) cho đến khi hai con lần lượt đủ 18 tuổi, thời gian thực hiện vào ngày 10 dương lịch hàng tháng bắt đầu từ ngày 10/03/2019.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng, người phải thi hành án còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức quy định tại Điều 357 và 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở thực hiện quyền này. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì quyền lợi mọi mặt của người con khi cần thiết có thể xin thay đổi người nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Ông Lê Nam A và bà Đỗ Thị Bích Ng cùng xác định hai bên tự thỏa thuận về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung và các nghĩa vụ dân sự khác: Ông Lê Nam A và bà Đỗ Thị Bích Ng cùng xác định không có.

- Về lệ phí: Ông Lê Nam A và bà Đỗ Thị Bích Ng phải chịu lệ phí vụ việc công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số 0045497 ngày 19 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Lê Nam A và bà Đỗ Thị Bích Ng đã nộp đủ lệ phí.

Các đương sự thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Q.12;
- CCTHADS Q.12;
- UBND nơi cấp GCN kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, HS.

THẨM PHÁN

Phạm Minh Hà